|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN**  **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**  Số: 360/2022/QĐST-HNGĐ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**  -------------\*\*\*--------------  *Long Biên, ngày 25 tháng 11 năm 2022* |

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƢƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 297/TLST-HNGĐ ngày 06/10/2022 giữa:

**Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Xuân S - sinh năm 1984 **Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị H – sinh năm 1985 Địa chỉ: Tổ 2 TC, phường LB, quận LB, thành phố HN.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ vào Điều 55, khoản 2 Điều 88 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ nghị quyết số 326/2016/NQ /UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2022 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án HNGĐ thụ lý số: 297/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2022.

# XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

# QUYẾT ĐỊNH:

1. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Anh Nguyễn Xuân S và chị Nguyễn Thị H.
2. **Công nhận sự thỏa thuận của các đƣơng sự cụ thể nhƣ sau:**
   1. ***Về con chung***: Anh chị xác định không có con chung. Xác định 02 cháu Nguyễn Huy H, sinh ngày 04/01/2010 và Nguyễn Chí D, sinh ngày 28/11/2015 không phải con đẻ của anh Nguyễn Xuân S.
   2. ***Về tài sản chung, nhà ở***: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.
   3. ***Về nợ chung***: Anh chị xác định không có nợ chung và không yêu cầu tòa án giải quyết, nếu phát sinh tranh chấp, anh chị tự chịu trách nhiệm trước pháp luật.
   4. ***Về án phí:*** Anh S, chị H mỗi người phải chịu 75.000đ (*Bảy mươi lăm nghìn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Anh S tự nguyện chịu cả 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Anh S đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên lai số 0065428 ngày 24/10/2022. Nay anh S được trả lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng).*
3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận***  -VKS quận Long Biên;  -UBND xã Nhật Tựu, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam (Số vào sổ ĐKKH: 44, quyển số 01 ngày 30/12/2008);   * Các đương sự; * Lưu hồ sơ vụ án; | **Thẩm phán**  **Lý Thị Tƣờng Nga** |